TÒA ÁN NHÂN DÂN **TX. LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HSST
Ngày 01/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Bùi Khánh Nam

2/ Ông Nguyễn Thế Nam

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Hoa, cán bộ TAND thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

- ***Đại diện VKS nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Ông Hồ Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/HSST ngày 21/01/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 21/01/2019 đối với bị cáo:

TRẦN CÔNG TH, sinh ngày 19/10/1999 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn ĐP, xã CH, thành phố K, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức H, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thi Tuyết M, sinh năm 1977; tiền án, tiền sự: Không; bắt tạm giam ngày 22/12/2018. Có mặt.

- *Bị hại:*

Chị Bùi Thị Hồng H, sinh ngày 30/3/1999; nơi cư trú: xã XB, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án*

1. Chị Trương Hoàng Ngọc Ng, sinh ngày 18/02/2000; nơi cư trú: ấp R, xã BQ, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

2. Chị Trần Thị T, sinh ngày 11/8/2000; nơi cư trú: xã ĐL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

3. Chị Ngô Quỳnh Bảo N, sinh ngày 18/5/2001; nơi cư trú: NVC, phường XH, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Ngô Đức Đ (cha ruột Ngô Quỳnh Bảo N); nơi cư trú: NVC, phường XH, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

4. Chị Lê Thị Tuyết Ng1, sinh ngày 17/11/1999; nơi cư trú: ấp TA, xã BQ, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

5. Chị Nguyễn Ngọc H2, sinh ngày 21/9/2002; nơi cư trú: ấp SC, xã BQ, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Văn Thanh H3 (cha ruột Nguyễn Ngọc H2); nơi cư trú: ấp SC, xã BQ, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

6. Anh Nguyễn Tấn D, sinh năm 1998; nơi cư trú: ấp BB, xã BV, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

7. Anh Trần Văn G, sinh năm 1996; nơi cư trú: ấp RH, xã BV, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Hoàng Ngọc Ng, Trần Thị T và Trần Công Th là bạn bè với nhau. Do ghen tuông chuyện tình cảm giữa Bùi Thị Hồng H và Trần Văn T1 nên 09 giờ ngày 11/6/2017, Ngọc Ng hẹn gặp H tại ngã ba TA, xã BQ, thị xã LK để nói chuyện; Ngọc Ng rủ Trần Công Thi, Trần Thị T, Ngô Quỳnh Bảo N, Nguyễn Tấn D, Trần Văn G, Lê Thị Tuyết Ng1, Nguyễn Ngọc H2, N1 và H3 (chưa rõ lai lịch) đi cùng.

Tại điểm hẹn, Ngọc Ng hỏi H đã biết Ngọc Ng là bạn gái của T1 lại còn quen với T1, H trả lời không biết thì bị Ngọc Ng dùng tay, chân, nón bảo hiểm tát, đánh vào mặt và người làm H bị trầy xước vùng dưới mi mắt bên trái; còn T dùng tay, chân đánh vào người của H. Ngọc Ng đưa điện thoại của mình cho N để quay cảnh đánh H.

Khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, Tuyết Ng lấy xe mô tô biển số AE -038.46 của H kẹp H ngồi giữa, Ngọc Ng ngồi sau giữ đưa qua nhà Trần Văn T1 ở ấp BC, xã BQ để làm rõ mối quan hệ giữa T1 và H. Trên đường đi, Ngọc Ng tiếp tục dùng nón bảo hiểm đánh nhiều cái vào người H, còn G, D, H3, H2, N1 đi về.

Đến nhà T1, Ngọc Ng tiếp tục dùng tay đánh Hoa 04 đến 05 cái vào mặt và nói N đi mua kéo và sau đó Ngọc Ng cắt tóc của Hoa. Tiếp sau đó, Th chở H ngồi ở giữa, T ngồi phía sau đưa đến một con hẻm đất gần Uỷ ban nhân dân xã BQ, thị xã LK; tại đây, Ngọc Ng dùng tay, dùng nón bảo hiểm tiếp tục đánh vào đầu của H. Ngọc Ng nói Th và T chở H về nhà mẹ nuôi của T tại ấp N, xã S, thị xã LK. Sau thời gian ở đây khoảng 40

phút, thì Ngọc Ng và N dùng xe của H chở H đến nhà bạn của Ngọc Ng ở ấp TA, xã BQ, thị xã LK rồi Ngọc Ng lấy xe mô tô, điện thoại di động của H và bỏ đi, mục đích để không cho H gọi điện về nhà và chạy thoát. Khi mẹ của H gọi điện thoại vào máy của H thì Ngọc Ng mới mang điện thoại di động và xe mô tô trả lại cho H.

Ngày 12/7/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Khánh đã ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tật nhưng Bùi Thị Hồng H từ chối việc giám định.

Ngày 13/4/2018, Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt: 1) Trương Hoàng Ngọc Ng, 01 năm cải tạo không giam giữ; 2) Trần Thị T 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án khai nhận như Cáo trạng mô tả.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 19/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh truy tố bị cáo Trần Công Th về "Tội bắt, giữ người trái pháp luật" quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 31, 53, 69, 73 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Trần Công Th từ 06 đến 08 tháng cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Bị cáo Trần Công Th tham gia cùng với Trương Hoàng Ngọc Ng, Trần Thị T đã bắt giữ H vào ngày 11/6/2017. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Công

Th phạm vào "Tội bắt, giữ người trái pháp luật" quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đánh giá tính chất, mức độ của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quyền tự do của người khác khi không ngăn cản Trương Hoàng Ngọc Ng, Trần Thị T đánh H mà còn nghe theo sự lôi kéo của các đồng phạm này, chở người bị hại đến địa điểm khác nhau nên cần xử phạt tương ứng với vai trò tham gia trong vụ án.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Trần Công Th tham gia bắt, giữ người bị hại vào ngày 11/6/2017 và không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo toàn bộ tình tiết liên quan đến vụ án; tại phiên tòa người bị hại giảm nhẹ hình phạt là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, vai trò tham gia của bị cáo trong vụ án là thứ yếu, đứng sau Trương Hoàng Ngọc Ng, Trần Thị T; khi phạm tội là người chưa thành niên nên cần xử bị cáo ở mức khởi điểm của hình phạt cải tạo không giam giữ là đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung sau khi xem xét đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử không áp dụng khấu trừ thu nhập, hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Công Th, người chưa thành niên phạm tội theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[5] Về vật chứng vụ án: Đã được quyết định theo bản án số 52/2018/HSST ngày 13/4/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại không yêu cầu không yêu cầu bồi thường nên không xét.

Đối với Ngô Quỳnh Bảo N được miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Riêng Lê Thị Tuyết Ng1, Nguyễn Ngọc H2, Nguyễn Tấn D, Trần Văn G Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh xác định hành vi thực hiện không có dấu hiệu hiệu của "Tội bắt, giữ người trái pháp luật" nên không xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Công Th phạm vào "Tội bắt, giữ người trái pháp luật".

- Áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 31, 53, 69, 73 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Công Th 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày UBND xã CH, thành phố K, tỉnh Kon Tum nhận được quyết định thi hành bản án và trích lục bản án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 01 (một) tháng 09 (chín) ngày, từ ngày 22/12/2018 đến ngày 01/02/2019. Bị cáo còn phải chấp hành 02 (hai) tháng, 03 (ba) ngày.

Ra lệnh trả tự do ngay cho bị cáo Trần Công Th tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Trần Công Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 14.000.000 đồng án phí dân sự.

3. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tính từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án TXLK;
- VKSND TXLK;
- Bị cáo; Nhà tạm giữ CATXLK;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN VĂN THỦY